

Số: 24 /KH-ET

Ea Tul, ngày 10 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình GDPT 2006;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đối với các lớp 6,7;

Căn cứ Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính Phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-GD&ĐT ngày 22/11/2011 của BGD&ĐT về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2024 của của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học 2024-2025;

Căn cứ chỉ thị số 4327/ BGDĐT-GDTH ngày 14/8/2024 của của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung chuẩn bị cho nội dung năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Hướng dẫn số 1422/SGDDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 04 tháng 9 năm 2024 của sở GD&ĐT tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 18 KH-PGDĐT ngày 20/9/2029 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cư M'gar về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 105/PGDDĐT-THCS về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025 ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Phòng GDĐT Cư M'gar;

Căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ CBQL, GV, NV, học sinh và điều kiện phương tiện dạy học thực tế của nhà trường;

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong năm 2023-2024 và tình hình thực tế của nhà trường. Trường THCS Ea Tul xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

Xác định nhiệm vụ, giải pháp huy động các nguồn lực nhằm đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất trường, lớp học; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; nội dung, tài liệu giáo dục địa phương... để triển khai áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường theo đúng lộ trình quy định của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, và chương trình phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2020-2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk, huyện Cư M'gar.

Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm và chăm lo đến sự phát triển của GD&ĐT, coi GD&ĐT là Quốc sách hàng đầu. Các cấp quản lý chính quyền địa phương quan tâm, tạo cơ chế chính sách tốt nhất để sự nghiệp giáo dục của địa phương phát triển.

1.1. Thời cơ:

Đảng và nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập, tích cực chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân sự cho việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông mới.

Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường. Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh đã nắm bắt được lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới chương trình GDPT.

Xác định nhiệm vụ, giải pháp huy động các nguồn lực nhằm đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất trường, lớp học; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; nội dung, tài liệu giáo dục địa phương... để triển khai áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và địa phương, theo đúng lộ trình quy định của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện Cư M'gar;

Công nghệ thông tin và các công nghệ, thiết bị khác phục vụ cho các hoạt động GD không ngừng phát triển, cùng với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng thuận lợi, hiệu quả hơn.

Được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương huyện Cư M'gar, xã Ea Tul, Sở giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk, Phòng GD&ĐT huyện Cư M'gar;

Đội ngũ giáo viên tương đối đủ về số lượng cơ cấu trên từng bộ môn học.

Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương; luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường (đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục ATGT, các hoạt động ngoại khóa – trải nghiệm

1.2. Thách thức:

Năm học 2024-2025 là năm thứ 4 thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018, nhiệm vụ của các nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

Để đạt được các mục tiêu lớn của chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về CSVC, về con người nhưng cả hai nội dung này các cơ sở giáo dục đang hoàn toàn phụ thuộc vào chính quyền các cấp: xã, huyện, tỉnh.

- Một số giáo viên lớn tuổi còn ngại đổi mới và hạn chế về công nghệ thông tin.

- Một số học sinh còn thiếu động cơ học tập, ham chơi nên thường hay nghỉ học, bỏ học, việc tự học, tự nghiên cứu bài ở nhà của các em còn hạn chế. Bên cạnh đó nhiều em là lao động chính trong gia đình nên điều kiện học tập của các em có rất nhiều ảnh hưởng.

- Một số phụ huynh còn khó khăn về kinh tế đi làm ăn xa, gửi con cho người thân ít có điều kiện quan tâm đến việc học của con em, học sinh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng việc học tập của con em nên chưa quan tâm, chưa đầu tư cho con em học tập, còn phó mặc, khoán trắng cho nhà trường.

- Thiết bị dạy học của nhà trường chưa bảo đảm lý do nhiều năm chưa được bổ sung cấp mới, kinh phí phân cấp hàng năm chủ yếu chi lương, chi cho công tác chuyên môn còn ít do đó thiếu hóa chất, dụng cụ thí nghiệm.

- Cơ sở vật chất còn thiếu so với tiêu chuẩn mới của Bộ GD&ĐT; phòng học bộ môn, phòng chức năng được cải tạo từ phòng học của học sinh vì vậy chưa đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

2.1.1. Về đội ngũ

Năm học 2024-2025, Nhà trường có tổng số viên chức, người lao động (VC,NLĐ) là 43 người (CBQL 02; TPT Đội 01; GV đứng lớp 34; HĐ 01; nhân viên 06; Nữ 23, DT 23); trình độ chuyên môn: Đại học 34; cao đẳng 5; trung cấp 02; chưa qua đào tạo: 01(bảo vệ). Tổ chuyên môn: 05 Tổ; 1.Tổ Toán-Tin học; 2. Ngữ văn-Tiếng anh; 3.Tổ Khoa học tự nhiên; 4. GDTC- Nghệ thuật; 5. Tổ Lịch sử&Địa lí-GDCD.

Cơ bản đủ về số lượng, có 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn, trong đó có 79,9% đạt trên chuẩn. Trường có 1 chi bộ riêng với 16 đảng viên chiếm tỉ lệ 42,86%

Trường đủ cơ cấu bộ máy tổ chức theo quy định đáp ứng các yêu cầu của Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Hiện trường có 18 lớp thuộc trường hạng 2; 19 giáo viên đạt tỉ lệ 1,9 GV/lớp. Trong đó: GV: Toán: 05 người, Ngữ Văn: 05 người (01 hợp đồng lao động) tiếng Anh: 03 người, Lịch sử-Địa Lý: 05 người Khoa học tự nhiên: 05 người, Nghệ thuật: 03 người (01 người làm TPT Đội) Tin học: 02 người, GDTC: 03 người

2.1.2. Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ giáo viên nhân viên

Toàn trường có tổng số viên chức, người lao động (VC, NLĐ) là 42 người (CBQL 02; TPT Đội 01; GV đứng lớp 33; nhân viên, 6; trình độ chuyên môn: Đại học 35; cao đẳng 04; trung cấp 02; chưa qua đào tạo: 01(bảo vệ).

100% cán bộ, giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ mức đạt trở lên.

100% VC, người lao động được đánh giá mức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao theo Nghị định 90 CP.

2.1.3. Về học sinh

Toàn trường có 18 lớp với tổng số học sinh 732 học sinh; học sinh dân tộc thiểu số là 724 em chiếm tỉ lệ 98,9 %. Năm học 2024 - 2025 nhà trường tuyển sinh đầu vào lớp 6 được 187 em; huy động 100% số lượng học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 trên địa bàn được giao;

Tỉ lệ học sinh trung bình là 41 HS/lớp; nhà trường có đủ điều kiện tổ chức dạy học theo CTGDPT 2018.

Nhà trường đã tổ chức dạy học môn Tiếng Anh từ khối 6 đến khối 9; đa số học sinh chăm ngoan, có tinh thần trách nhiệm trong học tập và rèn luyện.

Kết quả tốt nghiệp có 145/145 học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%.

2.1.4. Về quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2024 -2025

Tuyển sinh đầu vào lớp 6 được 187 em; huy động 100% số lượng học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 trên địa bàn được giao; làm tốt công tác duy trì số lượng học sinh hàng ngày, hàng tháng, học kỳ và cả năm.

Năm học 2024-2025 toàn trường có 732 em chia làm 18 lớp. Trong đó học sinh nữ: 380, HSDT: 724, Nữ dân tộc: 378 (tỉ lệ DTTS 98,9%).

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh			
		Tổng số	Nữ	Dân tộc	NDT
6	5	187	94	185	93
7	5	201	106	197	106
8	4	175	98	173	97
9	4	169	82	169	82
Tổng	18	732	380	724	378

2.1.5. Bố trí phòng học, phòng chuyên môn và phòng chức năng.

Nhà trường có đủ số phòng học, có tổng 18 phòng kiên cố. Trong đó có 01 phòng máy vi tính, 1 phòng thư viện, 1 thiết bị, 1 y tế, 18 phòng học có ti vi, thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học, Đảm bảo việc dạy và học chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.2. Điểm yếu của nhà trường

2.2.1 Về đội ngũ

Nhà trường hiện có 01 giáo viên hợp đồng ngắn hạn môn ngữ văn. Giáo viên trong trường thừa thiếu cục bộ.

Vấn đề tự học, tự bồi dưỡng còn hạn chế, chậm đổi mới phương pháp, chưa theo kịp với sự đổi mới mạnh mẽ của ngành giáo dục, ứng dụng CNTT trong dạy học, trong nghiên cứu, bồi dưỡng chưa được quan tâm đúng mức, lười nghiên cứu.

Một số giáo viên có chứng chỉ Anh văn, Tin học nhưng thực tế khả năng vận dụng trong tìm kiếm tư liệu dạy học còn hạn chế.

Nhà trường vẫn còn một số giáo viên còn ngại tìm tòi học hỏi nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng CNTT; chưa thật chủ động nắm bắt lý luận về đổi mới để đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất học sinh qua quá trình dạy học. Việc soạn thảo văn bản chưa đảm bảo theo quy định.

- Trường chưa đủ số lượng GV theo tỉ lệ 1,9 GV/lớp; đồng bộ về cơ cấu giữa các bộ môn.

2.2.2 Về học sinh

- Còn tình trạng một số học sinh học lực yếu, ý thức học sinh không tốt; chưa tự giác trong học tập; học sinh học yếu môn tiếng Anh còn nhiều. Một số học sinh gặp khó khăn trong học tập có khả năng tiếp thu kiến thức yếu.

- Chất lượng giáo dục hàng năm có tiến bộ song học sinh học yếu còn chiếm tỷ lệ cao.

- Hàng năm nhà trường đều tổ chức khảo sát về phương pháp học tập tích cực đối HS lớp 6 (*HS mới tuyển sinh*). Kết quả khảo sát cho thấy vẫn có trên 50% HS lớp 6 chưa nắm được các phương pháp học tập tích cực và phương pháp tự học có hiệu quả. Vẫn còn hiện tượng đọc chưa thông tính toán chưa thạo.

Toàn trường có 732 học sinh, trong đó học sinh dân tộc 724 em, chiếm tỉ lệ 98,9%; đây cũng là một thách thức không nhỏ trong việc giáo dục đại trà.

Hàng năm có từ 5- 10 học sinh lớp 5 có học lực tốt đầu trường Phan Chu Trinh thi vào trường THCS Nguyễn Tất Thành; Trường Phổ thông DTNT nên nguồn đầu vào chưa được cao; ảnh hưởng không nhỏ tới công tác bồi dưỡng học sinh mũi nhọn.

2.3.3 Về cơ sở vật chất

Phòng học xây dựng từ những năm 93, nên không đủ diện tích cho học sinh học tập và sinh hoạt theo yêu cầu chương trình giáo dục 2018.

Phòng chức năng của nhà trường còn thiếu phòng thí nghiệm, thực hành, phòng Mỹ thuật, phòng tiếng Anh.

Khuôn viên trường lớp hẹp, chỉ có 4450m²; sân chơi bãi tập còn thiếu, không có nhà đa năng để học tập môn Giáo dục thể chất.

Kinh phí đầu tư để mua sắm trang thiết bị dạy học hạn chế; công tác xã hội hóa gặp nhiều khó khăn.

- Trang thiết bị, khu sân chơi bãi tập chưa được xây dựng đầy đủ đáp ứng cho học sinh vui chơi, luyện tập thể dục thể thao. Hiện tại còn thiếu các phòng bộ môn; Phòng thí nghiệm ... Phòng thiết bị chật chội, các thiết bị chưa được trưng bày khoa học dẫn đến việc sử dụng các thiết bị của GV phục vụ cho dạy học còn nhiều hạn chế; một số GV chưa tự giác, tích cực sử dụng đồ dùng, thiết bị vào dạy học.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Căn cứ vào các yếu tố về thời cơ, thách thức cũng như các điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường. Trường THCS Ea Tul định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

Năm học 2024-2025 là năm học tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Ea Tul lần thứ IX, huyện Đảng bộ Cư M'gar lần thứ IX nhiệm kỳ 2020-2025; Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Bộ GDĐT, chương trình hành động của Tỉnh ủy Đắk Lắk tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của hội nghị Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT.

Trường trung học cơ sở Ea Tul tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Xây dựng trường trở thành một trường đạt chất lượng giáo dục theo đặc thù địa phương. Đào tạo những con người phát triển theo hướng toàn diện, mạnh về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự tiến bộ và phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển phẩm chất, năng lực cá nhân, có khả năng thích ứng với cộng đồng. Đào tạo học sinh có tri thức, có sức khỏe, có óc sáng tạo, luôn có những kì vọng, tự tin hội nhập là những giá trị mà trường vươn tới.

- Bằng các hình thức giáo dục hữu hiệu theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, chú trọng tìm hiểu, nắm vững đặc điểm tâm lý của từng học sinh nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để mọi học sinh phát huy hết năng lực cá nhân, tư duy sáng tạo của mình. Tạo một môi trường học tập thân thiện để mỗi ngày học sinh đến trường là một ngày hạnh phúc.

- Phát huy quyền tự chủ của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dựa trên khung chương trình giáo dục GDPT 2018.

- Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của nhà trường phải đảm bảo đúng hướng dẫn của Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, phù hợp với các điều kiện các nguồn lực của nhà trường và tình hình thực tế của địa phương.

- Kế hoạch giáo dục phải có tính kế thừa và phát huy được truyền thống hoạt động dạy và học của nhà trường. Tận dụng được thời cơ, phát huy được thế mạnh đồng thời khắc phục được những hạn chế (điểm yếu), từng bước vượt qua được những thách thức mà nhà trường đang gặp phải.

- Tăng cường tham mưu đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học chương trình GDPT 2018.

- Động viên giáo viên bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, 100% giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại khá trở lên.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG.

1. Mục tiêu chung:

- Giúp HS nhà trường tiếp tục phát triển các phẩm chất và năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông.

- Trang bị cho HS các kiến thức về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội. Chú trọng năng lực vận dụng kiến thức khoa học, để giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng nhu cầu cuộc sống hiện tại và tương lai một cách linh hoạt. Từng bước giáo dục HS trường THCS Ea Tul có đầy đủ 5 phẩm chất chủ yếu và 10 năng lực cốt lõi được quy định trong chương trình GDPT 2018 của Bộ GDĐT.

- Phối hợp các hoạt động giáo dục của Nhà trường nhằm làm cho HS có năng lực tự học, năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, biết cảm thụ cái đẹp, sáng tạo, dám nghĩ dám làm và giao tiếp thuyết phục.

- Nâng cao chất lượng công tác phổ cập; chú trọng công tác giáo dục học sinh dân tộc, giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong nhà trường.

- Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình GDPT 2018, quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

- Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp;

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 9 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GD&ĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 9 cho năm học 2024-2025.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục.

- Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của địa phương.

- Tập trung nâng cao chất lượng đại trà. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỹ luật tích cực.

- Đổi mới chương trình giáo dục, công tác kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục.

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Các mục tiêu phấn đấu trong năm học 2024-2025:

- Đảm bảo 100% HS xếp loại tốt, khá về phẩm chất; từ 55% đến 60% HS xếp loại giỏi, khá về năng lực.

- Phần đầu hiệu suất đào tạo đạt 98% trở lên HS hoàn thành chương trình GD cấp học, được cấp bằng TN THCS.

- Tổ chức đầy đủ các hoạt động giáo dục, dạy kỹ năng sống, giá trị sống; các hoạt động giáo dục theo chủ đề để hình thành và phát triển nhân cách cho HS.

- Định hướng tối đa số học sinh tốt nghiệp THCS, không dự xét tuyển vào các trường THPT tham gia đi học nghề nghiệp phù hợp. Tổ chức được các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, đảm bảo 100% HS được hỗ trợ để học tập đạt yêu cầu trở lên.

- Tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; huy động 100% HS tham gia với kết quả khá, tốt.

2.2. Các chỉ tiêu cần đạt:

2.2.1. Về giáo viên:

Tập thể nhà trường: Tập thể lao động tiên tiến – UBND Huyện tặng giấy khen

Tập thể đạt Lao động xuất sắc: 03; Tập thể tổ đạt Lao động tiên tiến 03

Tổ chức chuyên đề trong năm học 2024-2025

+ Chuyên đề cấp trường: 05 chuyên đề (01 chuyên đề/1 tổ CM)

+ Chuyên đề cấp tổ : 05 chuyên đề (01 chuyên đề / 1 tổ chuyên môn)

+ Chuyên đề cấp cụm: 01 chuyên đề tổ LS&ĐL-GDCD “ *Ngày hội văn hóa các dân tộc Tây nguyên* ” tổ chức vào tháng 3 năm 2025

Về cá nhân giáo viên: (theo đăng ký của các tổ CM)

- 100% giáo viên tham gia Hội giảng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và sử dụng đồ dùng dạy học, các phần mềm hỗ trợ thí nghiệm.

- 100% GV trong nhà trường tham gia Hội thi GVDG hoặc GVCN giỏi.

- Giáo viên đạt GVCN lớp giỏi cấp trường 12 giáo viên

- Giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường 31 giáo viên; 05 GV đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

- 04 giáo viên hướng dẫn học sinh dự thi KHKT cấp huyện; 04 giáo viên hướng dẫn học sinh tham dự sản phẩm STEM cấp huyện.

10 CBQL, GV đăng ký viết Sáng kiến kinh nghiệm dự thi cấp huyện.

2.2.2 Về Học sinh:

+ **Chất lượng đại trà:**

100% học sinh đạt yêu cầu trở lên về kiến thức, kỹ năng, năng lực, phẩm chất

TSHS toàn trường	Số lượng học sinh, tỉ lệ											
	Kết quả rèn luyện						Kết quả học tập					
	Tốt		Khá	Đạt			Tốt		Khá	Đạt		
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
732	711	97.13	21	2.87	0		34	4.64	309	42.21	389	53.14

- Phân đầu tỉ lệ HS chuyên cần hàng buổi đạt trên 99%.
- Học sinh bỏ học bỏ học không quá 1%.
- Lên lớp sau khi thi lại đạt trên 95%.
- Tỉ lệ học sinh đạt tốt nghiệp THCS- TN THCS: 100%.
- Tổ chức 100% học sinh toàn trường được hoạt động trải nghiệm thông qua các môn học và các hoạt động thể.
- Tham gia đầy đủ và quyết tâm đạt kết quả cao nhất các cuộc thi khác do ngành phát động.
- Duy trì tốt các cuộc vận động và tham gia đầy đủ các hoạt động, hội thi, hội thao của cụm chuyên môn, khối thi đua, ngành giáo dục tổ chức và phát động.

+ **Chất lượng giáo dục mũi nhọn:**

- Học sinh giỏi văn hóa cấp trường 43 em (Khối 6 đến 9). Học sinh giỏi văn hoá cấp huyện: 6 em.

Học sinh giỏi cấp Huyện về TDTT và phong trào: Cấp trường 55 em, cấp huyện 11 em; cấp tỉnh: 1 đến 2 em.

Tham gia hội thi ý tưởng sáng tạo KH-KT cho HS THCS: 04 ý tưởng cấp huyện.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Năm học 2024 - 2025 trường THCS Ea Tul tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 hoàn thành nội dung chương trình theo khung thời gian năm học. Bảo đảm hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục năm học 2024-2025

2. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm sử dụng phù hợp, hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; triển khai có hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

3. Có các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh và đẩy mạnh phong trào học ngoại ngữ trong nhà trường; đa dạng hóa hình thức học tập; tăng cường khai thác, sử dụng tối đa các thiết bị và phần mềm dạy học tiếng Anh đã được trang bị để nâng cao hiệu quả dạy học, kiểm tra, đánh giá đối với

môn tiếng Anh.

4. Tăng cường nền nếp, kỷ cương trường học; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng công tác phòng chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích và đuối nước; chủ động phòng, chống và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh.

5. Hoàn thành chỉ tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo kế hoạch; nâng cao chất lượng phổ cập, chú trọng công tác giáo dục dân tộc và giáo dục khuyết tật; đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

6. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động bồi dưỡng để nâng cao năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới; phát huy vai trò của lực lượng đội ngũ cốt cán trong các hoạt động chuyên môn của nhà trường.

7. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phân cấp, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ năm học, xây dựng các định hướng, quy định, kế hoạch và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục học sinh một cách linh hoạt, chủ động trên cơ sở tự chủ, có trách nhiệm giải trình.

8. Sử dụng có hiệu quả tài liệu, học liệu, thiết bị dạy học, thư viện đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục; đẩy mạnh chuyên đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và dạy học.

9. Triển khai và tổ chức và tham gia hiệu quả các kỳ thi, cuộc thi; kịp thời nhân rộng các mô hình giáo dục và những điển hình tiên tiến trong quản lý, dạy học để áp dụng có hiệu quả trong trường.

10. Huy động tối đa các nguồn lực trong và ngoài nhà trường; làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục; đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong dạy học tiếng Anh và các hoạt động giáo dục khác.

11. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện; quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

IV. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện chương trình môn học chính khoá

1. Kế hoạch chung

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng GDĐT và đề nghị của các tổ/nhóm chuyên môn, trường THCS Ea Tul xây dựng và ban hành Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 để các bộ phận: chuyên môn, tổ chuyên môn và giáo viên làm căn cứ pháp lý cụ thể hoá kế hoạch thực hiện hiệu quả;

- Thực hiện tốt các hoạt động trải nghiệm bắt buộc, nội dung giáo dục bắt buộc của địa phương tỉnh Đắk Lắk theo tài liệu địa phương ban hành;

- Căn cứ vào kế hoạch dạy học theo khung thời gian 35 tuần của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học. Các tổ/nhóm chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các

chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn;

- Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ và cá nhân phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm, tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

2. Quy định thời gian học

+ Học kỳ I (**18 tuần**): Bắt đầu ngày 05/09/2024, kết thúc trước ngày 18/01/2025;

+ Học kỳ II (**17 tuần**): Bắt đầu ngày 20/01/2025, kết thúc trước ngày 31/5/2024.

3. Quy định số tiết dạy (Có tệp phụ lục quy định số tiết kèm theo)

4. Kế hoạch giáo dục chi tiết các môn học (PPCT) của giáo viên (có tệp của các giáo viên đính kèm theo)

II. Các hoạt động giáo dục:

1. Bồi dưỡng học sinh giỏi và hướng dẫn học sinh nghiên cứu KHKT, STTTN, giáo dục Stem

1.1. Đối với lớp 9: thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi các môn học theo sự phân công của Hiệu trưởng và tổ chức thi chọn đội tuyển tham gia thi cấp huyện lần 2 vào giữa tháng 12/2024. Hướng dẫn học sinh nghiên cứu KHKT và sáng tạo TNN..., phân công cụ thể như sau:

STT	Môn	Khối lớp	Giáo viên bồi dưỡng/phụ trách
1	Toán		Lê Trọng Lư (tổ trưởng)
2	KHTN		H Bring Ayun – Trần Quang Thái
3	Ngữ văn		Hồ Công Hoan – Phạm Thị Hiếu
4	Lịch sử	9	Nguyễn Thị Yên
5	Địa lý	9	Nguyễn Văn Tân
6	GDCD	9	H Nuãn Niê
8	Tiếng Anh	9	Trần Thị Dung
9	Tin học	8,9	Mai Thị Hồng Vân
11	GDTC	6,7,8,9	Nguyễn Mạnh Hùng
			Nguyễn Hồng Hải
			Nguyễn Duy Kỳ

12	HDNCKHKT, STEM	8,9	Trần Quang Thái
			Nguyễn Thị Yên
			Nguyễn Mạnh Hùng
			Mai Thị Hồng Vân
			Hồ Công Hoan
			H Tuyết Mlô

1.2. Đối với học sinh lớp 6,7, 8: Nhà trường giao cho giáo viên bộ môn dạy các lớp lựa chọn học sinh giỏi với 8 môn: Ngữ văn, Toán, KHTN, Lịch sử& Địa lí, tiếng Anh, Tin học, GDCD, Thể chất (*có nhiệm vụ bồi dưỡng, chọn đội tuyển học sinh giỏi để tạo nguồn cho lớp 9 năm sau*). Trường tổ chức thi chọn đội tuyển lần 1 vào tháng 3/2025, lần 2 vào tháng 5/2024. Ngoài ra khuyến khích học sinh tham gia thi IOE và VIOLYMPIC, VioEdu các vòng và Trường thưởng ở vòng tỉnh, Quốc gia.

1.3. Đối với lãnh đạo trường:

- + Xây dựng lịch bồi dưỡng học sinh giỏi.
- + Giao cho các đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.
- + Xếp lịch bồi dưỡng học sinh giỏi cho các khối lớp.
- + Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy.
- + Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra tài liệu soạn của giáo viên.
- + Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

1.4. Đối với Tổ trưởng chuyên môn:

- + Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.
- + Theo dõi thời gian bồi dưỡng theo lịch của trường, chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

1.5. Đối với giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi:

- + Lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi theo các môn
- + Thực hiện đúng theo lịch đã phân công;
- + Soạn KHBD, tài liệu để bồi dưỡng hiệu quả. Hàng tháng có bài kiểm tra cho học sinh làm và điều chỉnh cách bồi dưỡng sau khi chấm. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất nhằm đạt kết quả cao nhất.

1.6. Chỉ tiêu:

Học sinh giỏi văn hóa cấp trường 43 em (Khối 6 đến 9) Các môn văn hóa: Có 05 học sinh đạt HSG huyện (NV: 02; LS: 02; ĐL: 01; GDCD: 01) 01 em được vào đội tuyển của huyện tham gia bồi dưỡng đi thi tỉnh,

Học sinh giỏi về TDTT và phong trào: Cấp trường 55 em, cấp huyện 11 em; cấp tỉnh: 1 đến 2 em.

Tham gia hội thi ý tưởng sáng tạo KH-KT STEM: có 03 học sinh đạt giải trong Ngày hội STEM cấp huyện và có học sinh đạt cấp tỉnh.

1.7. Thời gian thực hiện:

- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 10/2024 đến khi học sinh đi dự thi học sinh giỏi và các cuộc thi các cấp huyện, tỉnh.

- Bồi dưỡng 02 buổi/tuần (vào chiều thứ 5 và thứ 7 hàng tuần).

2. Bồi dưỡng, phụ đạo cho số học sinh cận giỏi, khá, trung bình

- Tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT về Quy định dạy thêm, học thêm; Quyết định số 08/2013/QĐ- UBND ngày 01 tháng 2 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 về việc công bố hết hiệu lực các điều 6,8,9,10,11,12,13,14 của Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT về Quy định dạy thêm, học thêm; Công văn số 1174/SGDĐT-GDTrH ngày 08/11/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn dạy thêm, học thêm kể từ năm học 2020-2021; Kế hoạch số 19/KH-ET ngày 12 /9/2024 của Trường THCS EaTul về việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

- Lãnh đạo trường, Tổ trưởng các tổ CM phải thường xuyên theo dõi, cập nhật điểm trên hệ thống, hoặc bài kiểm tra để ra soát những học sinh có điểm thấp, nhắc nhở giáo viên có kế hoạch giúp đỡ các em kịp thời.

- Yêu cầu giáo viên các bộ môn lập danh sách học sinh cận giỏi, khá, đặc biệt là cận trung bình (những học sinh có các mức điểm TBM sau: 7,8; 7,9; 6,3; 6,4 hoặc dưới 5,0) vào cuối học kỳ I, trên cơ sở đó, đồng chí Phó hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để bồi dưỡng, phụ đạo thêm cho các em, đặc biệt chú ý đến số học sinh có điểm TBM dưới 5,0. Lãnh đạo lên lịch bồi dưỡng, phụ đạo phù hợp khi có danh sách. Cụ thể như sau:

STT	Môn	Khối lớp	Họ tên giáo viên phụ trách chính
1	Toán	6	H Thanh Ktla
2		7	Văn Thị Bảo Ngân
3		8	Nguyễn Duy Tiến

4		9	Lê Trọng Lư
5	Ngữ văn	6	Phạm Thị Hiếu
6		7	Dương Ngọc Hiến
7		8	Nguyễn Thị Dịu
8		9	Hồ Công Hoan
9	Tiếng Anh	6	Đinh Thị Hồng Ngọc
10		7	H Hni Niê
11		8	Y Ngin Ktla
12		9	Trần Thị Dung
13	KHTN (lớp 9 các môn: Lý, Hoá, Sinh)	6	Y Nép KtLa
14		7	Y Wol Ktla
15		8	H Bring Ayun
16		9	Trần Quang Thái
17	LS&ĐL (Lớp 8,9 các môn: LS, ĐL)	6	H' Mler Niê
18		7	Y Thuyên Ktla
19		8	Nguyễn T Kim Oanh
20		9	Lê Hải Hưng

- Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp: Tổ chức xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo; lập TKB phù hợp; theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện của giáo viên và học sinh.

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả sự tiến bộ của học sinh ở các môn học qua từng bài kiểm tra, học kỳ và có giải pháp hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên tham gia bồi dưỡng, phụ đạo.

- Đối với giáo viên được phân công bồi dưỡng, phụ đạo:

+ Xây dựng nội dung dạy trên lớp và các hoạt động học phù hợp với từng đối tượng; thực hiện các hoạt động dạy-học và giáo dục học sinh.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự hứng khởi cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh nhác học tập, hoạt động theo yêu cầu của thầy cô...

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên các bộ môn:

+ Phối hợp cùng lập danh sách số học sinh thuộc diện nêu trên ở các môn do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức học tập và qua kết quả học tập trong các giờ học;

+ Theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Thời gian thực hiện: Dạy thêm học thêm từ tuần 03. Thực hiện 30 tuần/năm học, gồm kì I: 15 tuần, kì II: 15 tuần.

3. Tham gia các hội thi

3.1. Đối với giáo viên

- Tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức có hiệu quả, Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

- Phát động phong trào thi đua “**Dạy tốt- Học tốt**” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/10; Đợt 2: 20/11, đợt 3: 8/3. Thông qua Hội giảng, giáo viên được dự giờ để cùng nhau học tập và rút kinh nghiệm.

- Khuyến khích giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường vào tháng 3/2025.

- Đăng ký tham gia thi GV dạy giỏi cấp huyện:

DANH SÁCH CHỌN GIÁO VIÊN THAM GIA THI GVDG HUYỆN

STT	Họ và tên	Chuyên môn	Môn đăng ký dự thi	Sinh hoạt Tổ CM	Ghi chú
1	Đinh Thị Hồng Ngọc	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Ngữ văn-tiếng Anh	
2	Phạm Thị Hiếu	Ngữ văn	Ngữ văn	Ngữ văn- tiếng Anh	
3	H Bring Ayun	KHTN	KHTN	KHTN-CN	
4	Nguyễn Thị Oanh	Địa lý	Địa lý	LS&ĐL-GDCD	
5	H Mler Niê	Địa lý	Địa lý	LS&ĐL-GDCD	
6	Hà Thị Phượng	Tin học	Tin học	Toán -Tin	
7	H Thanh Ktla	Toán	Toán	Toán tin	
8	Nguyễn Hồng Hải	GDTC	GDTC	GDTC-NT	

- Phát động phong trào viết sáng kiến, giải pháp công tác trong CBGVNV, chú ý khuyến khích, giúp đỡ đội ngũ nhân viên. Những đồng chí đã có kinh nghiệm được xếp loại ở cấp huyện, tỉnh trong nhiều năm báo cáo sáng kiến hoặc giải pháp

công tác của mình trước tổ. Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến, giải pháp công tác để có kết quả cao. Trước khi viết phải nộp đề cương cho nhà trường xét duyệt.

DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN ĐĂNG KÝ VIẾT SÁNG KIẾN

(Có đăng ký danh sách đăng ký riêng)

STT	HỌ VÀ TÊN GV	CHỨC VỤ	CM ĐÀO TẠO	TỔ	BỘ MÔN	CẤP
1	Lương Thị Tân	Hiệu trưởng	Ngữ văn	Lãnh đạo	CBQL	Huyện
2	Nguyễn Quang Tân	PHT	Toán	Lãnh đạo	CBQL	Huyện
3	Hồ Công Hoan	Giáo viên	Ngữ văn	Văn - Tiếng anh	Ngữ văn	Huyện
4	Nguyễn Thị Yên	Giáo viên	Lịch sử	LS&ĐL-GDCD	Địa lý	Huyện
5	Nguyễn Hồng Hải	Giáo viên	GDTC	GDTC-NT	GDTC	Huyện
6	Hà Thị Phương	Tin học	Tin học	Toán -Tin	Tin học	Trường
7	Trần Quang Thái	KHTN	KHTN	KHTN-CN	KHTN	Trường
8	Nguyễn Mạnh Hùng	Giáo viên	GDTC	GDTC-NT	GDTC	Trường
9	Trần Thị Dung	Giáo viên (TP)	Tiếng Anh	Văn - Tiếng anh	Tiếng anh	Trường
10	H Bring Ayun	KHTN	KHTN	KHTN-CN	KHTN	Trường
11	Phạm Thị Hiếu	Giáo viên	Ngữ văn	Văn - Tiếng anh	Ngữ văn	Trường
12	Nguyễn Văn Tân	Giáo viên	Địa lý	LS&ĐL-GDCD	Địa lý	Trường

3.2. Đối với học sinh

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành giáo dục và các cơ quan ban ngành các cấp phối hợp tổ chức như:

+ Học sinh giỏi các môn văn hoá, KHKT, Sáng tạo TTN, Hội thao học đường: thực hiện theo mục 1 của kế hoạch này.

Ngoài ra, lãnh đạo trường giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp phụ trách mảng học sinh giỏi các môn văn hoá; nghiên cứu khoa học kỹ thuật và Sáng tạo TTN: giao cho thầy **Trần Quang Thái ;Hồ Công Hoan - H Bring Ayun** phụ trách; giáo dục STEM giao cho cô **Nguyễn Thị Yên** phụ trách; Hội khoẻ Phù đồng: giao cho thầy **Nguyễn Mạnh Hùng** phụ trách.

- + Thi Tin học trẻ: giao cho cô **Mai Thị Hồng Vân** phụ trách;
- + Thi kể chuyện về Bác Hồ và các cuộc thi do Đoàn, Đội các cấp tổ chức: giao cho thầy **Hồ Công Hoan** và Cô **H Mak AYun** lên kế hoạch tổ chức, thực hiện.

4. Các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

4.1. Hình thức tổ chức:

Giao cho các tổ /nhóm chuyên môn lựa chọn các nhóm hoạt động cần thực hiện trong năm học phù hợp theo các chủ đề tháng và năm học để làm căn cứ xây dựng kế hoạch hoạt động của từng lớp, khối lớp theo đúng qui định, phân phối chương trình HĐTN, HN như sau: Hoạt động hướng vào bản thân: 40%; Hoạt động hướng đến xã hội: 25%; Hoạt động hướng đến tự nhiên: 15%; Hoạt động hướng nghiệp: 20%.

Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Các câu lạc bộ, tổ chức trò chơi, diễn đàn, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, thể dục thể thao, tổ chức các ngày hội.

- Giáo dục thông qua các sinh hoạt tập thể lớp, trường và các sinh hoạt theo chủ đề:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường gồm: Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần: Giao cho **Cô H Mak Ayun – Nguyễn Mạnh Hùng – Y Nging Ktla** xây dựng và lên kế hoạch hàng tuần theo hình thức sinh hoạt tập thể toàn trường hoặc khối, mỗi lớp tổ chức 01 tuần; mít tinh trong các ngày lễ, các ngày kỉ niệm, các hội thi, cắm trại, các cuộc giao lưu tập thể, các phong trào thi đua toàn trường vv...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: Chủ yếu thực hiện trong tiết HĐTN3 hàng tuần theo chủ đề, chủ điểm của Liên đội. Giao cho giáo viên chủ nhiệm các lớp thiết kế và tổ chức cho học sinh các tổ luân phiên thực hiện. Ngoài ra còn tổ chức các hoạt động chung của tập thể lớp như tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động của Hội LHTN và Liên đội (theo Chương trình hoạt động của Đội TNTP, Đoàn TNCS), các phong trào của Đội, các hoạt động tập thể có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, các hoạt động nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi (Hội khoẻ Phù Đổng), các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của học sinh.

- Tăng cường lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

-Gắn nội dung giáo dục hướng nghiệp với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 trước khi vào học lớp 10. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh.

4.2. Tổ chức thực hiện:

- Phân công đồng chí Phó hiệu trưởng phối hợp với TPT đội xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm cho từng hoạt động, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Lãnh đạo trường, Tổng phụ trách đội xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn và GV được phân công hướng dẫn HĐTN, HN xây dựng kế hoạch thực hiện, đảm bảo thời lượng 105 tiết/năm học (HK1: 54 tiết, HK2: 51 tiết). Kế hoạch thực hiện môn HĐTN, HN phải bám sát mục tiêu, đặc điểm, nội dung, yêu cầu của HĐTN ở cấp THCS để tổ chức các lực lượng giáo dục thực hiện HĐTN, HN cho HS để đạt được mục tiêu giáo dục.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các GVGD Môn HĐTNHN thực hiện các hoạt động trải nghiệm nhỏ trên lớp.

II. Chương trình giáo dục nhà trường:

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

Hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (*sau đây gọi chung là môn học*) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo đúng tinh thần Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT và Công văn số 1258/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 08/8/2024 của Sở GDĐT,

Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên

môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và số tiết/tuần của giáo viên.

Lồng ghép giáo dục Quốc phòng an ninh thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, GDCD, Âm nhạc và Mỹ thuật, Hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương, hoạt động ngoài giờ lên lớp; tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn các nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN theo Thông tư số 01/2017/TT-BGD ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn giáo dục Quốc phòng và An ninh;

Xây dựng kế hoạch giáo dục môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác theo nhiệm vụ của Hiệu trưởng, của giáo viên làm chủ nhiệm lớp và các thành viên khác của nhà trường theo quy định hiện hành, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung hoạt động theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Việc xây dựng thời khóa biểu bảo đảm sự linh hoạt (không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần, không bắt buộc thực hiện lần lượt các chủ đề theo trình tự trong sách giáo khoa).

Giáo viên phụ trách theo từng chủ đề bảo đảm sự phù hợp giữa năng lực và chuyên môn của giáo viên với nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được đảm nhiệm. Khi tổ chức hoạt động có quy mô theo khối, lớp hoặc toàn trường cần phân công rõ người chủ trì, người phối hợp, xác định nhiệm vụ của từng giáo viên được phân công.

Tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá: Giáo viên tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp và hình thức trải nghiệm trước khi thực hiện hoạt động trải nghiệm theo yêu cầu cần đạt của chủ đề. Đối với đánh giá thường xuyên, giáo viên được phân công phụ trách chủ đề nào thực hiện đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó. Hiệu trưởng phân công giáo viên chủ trì phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở mỗi lớp để phối hợp với các giáo viên được phân công tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở lớp đó thống nhất kết quả đánh giá thường xuyên, tổng hợp kết quả, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ. Nội dung đánh giá định kỳ được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng thực hiện chương trình đến thời điểm đánh giá. Các giáo viên được phân công thống nhất về nội dung và yêu cầu đánh giá định kỳ, trong đó xác định cụ thể các tiêu chí đánh giá để đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; chú trọng đánh giá thông qua sản phẩm hoạt động trải nghiệm của học sinh.

Kế hoạch dạy học nội dung giáo dục địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của đơn vị và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các chuyên đề tập trung vào tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, cơ sở giáo dục, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ sở giáo dục tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tổ chức các hội thảo, tọa đàm theo trường, cụm trường để trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, cơ sở giáo dục.

2. Tăng cường đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá

2.1. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Lịch sử & Địa lý, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý: ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

- Mỗi giáo viên đều phải có ý thức sử dụng đồ dùng dạy học như tranh ảnh, mẫu vật, bảng phụ... Đảm bảo việc sử dụng đồ dùng dạy học hiệu quả cho các tiết học có đồ dùng thí nghiệm, chống dạy chay, khuyến khích tự làm đồ dùng.

- Tích cực tham gia đăng ký thực hiện giờ hội giảng, chú trọng các dạng bài (tiết) khó để tổ, nhóm đóng góp ý kiến, rút kinh nghiệm, tạo điều kiện để giáo viên thể hiện năng lực, học tập trao đổi kinh nghiệm về giảng dạy, tổ chức lớp học hiệu quả nhằm chuẩn bị tạo nguồn cho giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp huyện, tỉnh các năm học sau (tiến tới tất cả giáo viên phải tham gia thi và đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện, tỉnh).

- Chỉ đạo giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Lãnh đạo trường cùng tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ (có thể dự 1 vài hoạt động, không nhất thiết dự cả tiết khi không phải Hội thi, Hội giảng), kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên nhằm tư vấn, giúp đỡ để giáo viên có phương pháp dạy tốt.

- Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện nghiêm quy định về sinh hoạt chuyên môn (ít nhất 01 lần trong 02 tuần, trừ các trường hợp đột xuất theo yêu cầu công việc) đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của các cụm chuyên môn trong việc tổ chức tọa đàm, hội thảo về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018.

2.2. Chỉ đạo tích cực đổi mới kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện việc đánh giá học sinh thông theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Không xem nặng điểm số, không so sánh học sinh này với học sinh khác, chỉ đánh giá quá trình tiến bộ của học sinh so với trước đó; không kiểm tra bài đầu giờ nhằm tạo tâm thế tốt cho các tiết học, buổi học; tạo hứng thú cho học sinh muốn được khẳng định mình trong quá trình kiểm tra.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT. Đối với môn Lịch sử, thực hiện theo công văn 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch

sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc. Khuyến khích xây dựng, khai thác kho học liệu số trong giảng dạy để tạo hứng thú, đồng thời bồi dưỡng năng lực tự học cho học sinh.

- Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Tăng cường tổ chức bài kiểm tra cuối kỳ chung ở lớp 9 và một số môn học ở khối lớp khác nhằm đánh giá khách quan, chính xác việc đáp ứng mục tiêu cần đạt của học sinh đối với chương trình môn học.

- Đề kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ phải đưa vào ngân hàng đề, được tổ/nhóm chuyên môn, Phó HT ký duyệt mới kiểm tra.

- Trường tổ chức kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ chung, có xếp ABC các phòng thi các môn: Toán, KHTN, Ngữ văn, Lịch sử & Địa lí, Tiếng Anh

- Lãnh đạo trường, bộ phận khảo thí và giáo viên cần chỉ đạo và thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng phẩm chất, năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Nghiêm túc sử dụng phần mềm quản lý thi, kiểm tra đã cấp cho nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc việc ghi sổ điểm cá nhân, Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra, ký duyệt sổ điểm cá nhân của giáo viên, tránh sửa điểm, tẩy xóa nhiều.

- Cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh lớp 10 sau khi Sở GDĐT ban hành cấu trúc, đề minh họa để có kế hoạch tổ chức dạy học, ôn tập, kiểm tra, đánh giá hiệu quả.

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

3.Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

- Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; định kì sinh hoạt chuyên môn để xây dựng bài học minh họa, tổ chức dạy học và dự giờ để phân tích, rút kinh nghiệm giờ dạy dựa trên phân tích hoạt động học của học sinh. Việc dự giờ, thăm lớp của giáo viên được thực hiện theo kế hoạch sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn và không đánh giá bài dạy trong sinh hoạt chuyên môn thường xuyên. Khi phân tích từng hoạt động theo 4 bước sau: (1) Mô tả hành động (đọc, nghe, viết, nói, làm) của học sinh trong hoạt động học (làm minh chứng để tiến hành bước 2 và bước 3); (2) Đánh giá kết quả hoạt

động của học sinh (những gì học sinh đã học được, chưa học được); (3) Phân tích nguyên nhân những gì học sinh đã học được, chưa học được; (4) Đưa ra biện pháp khắc phục hạn chế, hoàn thiện kế hoạch dạy học. Nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm.

- Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 tuần 1 lần; mỗi giáo viên ít nhất 1 học kỳ tổ chức 01 tiết theo hướng NCBH theo đăng ký từ TCM, hướng tới tiết/chủ đề theo NCBH có nhiều giáo viên cùng thực hiện.

- Khuyến khích giáo viên bộ môn tham dự sinh hoạt chuyên môn trao đổi qua diễn đàn trên mạng tại trang **truonghocketnoi; Khohoclieunhatruong**

- Giáo viên bộ môn phải đăng ký bài dạy của tuần chậm nhất vào tiết 1 ngày thứ 2 hàng tuần, kế hoạch ghi bài dạy không tẩy xóa, báo đúng, đủ, chính xác. Phó hiệu trưởng ký duyệt kế hoạch dạy học của giáo viên mỗi tuần 1 lần.

- Lãnh đạo trường, tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra.

- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 01 chuyên đề/năm học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy và giáo dục trong nhà trường. Trong năm học 2024-2025 nên tập trung vào các chuyên đề sau:

CÁC CHUYÊN ĐỀ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC

(có phụ lục đăng ký riêng)

4. Dạy – học nội dung giáo dục địa phương và giáo dục theo định hướng STEM và nghiên cứu khoa học trong nhà trường.

+ **Nội dung GD địa phương:** Triển khai giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk theo Chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục thực hiện nội dung giáo dục địa phương từ chương trình, sách giáo khoa hiện hành, nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, chính trị - xã hội, môi trường hướng nghiệp...của địa phương.

Căn cứ vào đặc trưng và yêu cầu của bộ môn, giáo viên phụ trách các bộ môn có nội dung bài học về chương trình địa phương xây dựng kế hoạch, thiết kế bài dạy phù hợp với tình hình chung của địa phương, đảm bảo các yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng, thái độ trong từng môn học, tuân thủ các quy định của pháp luật.

Đối với lớp 6,7,8,9 trên cơ sở thống nhất nội dung, chương trình GD địa phương của ngành, trường sẽ bố trí đủ thời lượng và phân công giáo viên dạy hợp lý với nội dung từng chủ đề.

+ **Nội dung giáo dục theo định hướng STEM và nghiên cứu khoa học trong nhà trường.**

Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học.

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, tổ chức quán triệt, phổ biến để nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tầm quan trọng, vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thành lập các câu lạc bộ STEM trong nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, ngày hội STEM cấp trường và chuẩn bị tốt các điều kiện để tham gia Ngày hội STEM cấp huyện, cấp tỉnh.

Dạy học theo chủ đề STEM Các tổ chuyên môn xây dựng các bài học theo chủ đề gắn với các môn học liên quan: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học... Các bài dạy được thiết kế theo tinh thần tích hợp nội môn hoặc tích hợp liên môn. Căn cứ vào kế hoạch dạy học và năng lực của giáo viên để bố trí dạy học STEM có hiệu quả. Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM - Căn cứ vào nội dung bài học theo chủ đề STEM, thiết kế các nội dung hoạt động trải nghiệm STEM gắn với mục tiêu bài học, tạo hứng thú và động lực học tập nhằm phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.

Tổ chức có hiệu quả các hoạt động nghiên cứu khoa học ở trường. Khuyến khích động viên CBQL, giáo viên tăng cường các hoạt động nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học; hướng dẫn, khích lệ, khơi dậy đam mê nghiên cứu khoa học của học sinh gắn lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành. Trong quá trình tổ chức dạy học, hoạt động trải nghiệm phát hiện những học sinh có năng lực, sở thích và hứng thú với các hoạt động tìm tòi, khám phá kỹ thuật để bồi dưỡng và tạo điều kiện cho các em nghiên cứu, sáng tạo để có những dự án, sản phẩm khoa học kỹ thuật và khởi nghiệp tốt.

Về cách thức: Giao cho tổ/nhóm chuyên môn nghiên cứu kỹ chương trình giáo dục từng lớp để lựa chọn các nội dung phù hợp, thiết kế thành các chủ đề học tập/ hoạt động giáo dục theo định hướng STEM.

5. Tổ chức dạy học ngoại ngữ (môn Tiếng Anh)

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2019–2025 ban hành kèm theo Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk, gắn với đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng, phát triển khả năng giao tiếp; đáp ứng yêu cầu cần đạt của CT GDPT 2018.

- Triển khai dạy và học môn Tiếng Anh Ngoại ngữ 1 theo CT GDPT 2018 từ lớp 6 đến lớp 12 trên địa bàn toàn huyện¹, trong đó lưu ý các nội dung:

+ Tăng cường thời lượng, thời gian hỗ trợ kiến thức cho những học sinh chưa được học tiếng Anh ở cấp tiểu học, đảm bảo hết học kỳ I học sinh có thể đáp ứng được yêu cầu môn học theo CT GDPT 2018.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giáo viên tiếng Anh về Chương trình GDPT 2018 và năng lực nghiệp vụ sư phạm. Đẩy mạnh khai thác, sử dụng thiết bị dạy học, phần mềm đã được trang bị vào giảng dạy tiếng Anh góp phần nâng cao chất lượng môn tiếng Anh trong nhà trường. Khuyến khích giáo viên và học sinh chủ động tiếp cận với các nguồn học liệu uy tín, hiệu quả để học và tự học theo chuẩn năng lực ngoại ngữ của Việt Nam và quốc tế.

Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển năng lực tiếng Anh cho học sinh. Xây dựng ma trận và đặc tả ma trận đề kiểm tra đảm bảo 4 kỹ năng: nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ; đảm bảo các mức độ phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Riêng bài kiểm tra cuối kỳ ở tất cả các khối lớp phải có đầy đủ các kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết, kiến thức ngôn ngữ; trong đó kỹ năng nói được thực hiện trước, trong hoặc khác buổi kiểm tra. Có thể sử dụng kết quả trình bày dự án theo nhóm, quay video thực hiện bài nói... để lấy điểm kiểm tra, đánh giá kỹ năng nói cuối kỳ. Thực hiện khảo sát năng lực đầu ra tiếng Anh cho học sinh lớp 9; khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

Tổ chức cuộc thi tài năng tiếng Anh các cấp; khuyến khích các em tích cực tham gia các sân chơi trực tuyến (IOE, English Beat...) trên tinh thần tự nguyện. Đẩy mạnh việc tục bồi dưỡng, nâng cao năng lực giáo viên về trình độ Tiếng Anh, phương pháp giảng dạy và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình tiếng Anh hệ 10 năm. .

Tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo CV số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016.

- Xây dựng các câu lạc bộ Tiếng Anh do đồng chí phó tổ trưởng Tổ Ngữ văn-Tiếng Anh phụ trách.

+ Bám sát yêu cầu sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông để xây dựng bài kiểm tra theo định hướng của định dạng đề thi phù hợp về loại bài kiểm tra, cấp học và hình thức kiểm tra.

+ Xây dựng ma trận và đặc tả ma trận đề kiểm tra cuối kỳ cần đảm bảo 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết. Mỗi kỹ năng được thiết kế tối thiểu 02 dạng nhiệm vụ kết hợp câu hỏi tự luận, trắc nghiệm phù hợp; phần kiến thức từ vựng, ngữ pháp, phát âm, trọng âm được tích hợp trong các dạng bài kiểm tra các kỹ năng nghe, đọc, nói, viết.

+ Thời gian kiểm tra bài viết (gồm các kỹ năng: nghe, đọc, viết) đảm bảo thời gian từ 60 phút đến 90 phút đối với Chương trình GDPT 2018 và 45 phút đối với các Chương trình khác; thời gian kiểm tra kỹ năng nói được bố trí riêng.

+ Hình thức kiểm tra thực hiện theo hướng dẫn của Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GDĐT. Trong đó, đề kiểm tra đảm bảo ít nhất 30% tự luận.

+ Tổ chức kiểm tra nói cuối kỳ tập trung theo hình thức sau: Giáo viên tự tổ chức theo kế hoạch dạy học của lớp hoặc kết hợp với giáo viên khác để tổ chức kiểm tra, đánh giá. Có thể sử dụng kết quả trình bày dự án theo nhóm, quay video thực hiện bài nói... để lấy điểm kiểm tra, đánh giá kỹ năng nói cuối kỳ.

6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

Phối hợp với các trung tâm GDNN - GDTX, và các trường Trung cấp, Cao đẳng Nghề để tuyên truyền với học sinh thông qua buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc bố trí một buổi họp riêng với đối tượng học sinh cuối cấp, hoặc tổ chức cho học sinh khối 9 tham quan tại các trường trên địa bàn huyện, tỉnh nhằm giúp các em hiểu hơn về nhu cầu tuyển dụng phù hợp ngành nghề hiện nay và giúp cho phụ huynh và học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn nghề.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề, phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại trình độ từng học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hoặc theo học nghề tại trung tâm GDTX, trường Trung cấp, Cao đẳng nghề trên địa bàn.

7. Giáo dục học sinh hòa nhập – học sinh dân tộc thiểu số

Đối với Giáo dục học sinh dân tộc: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới và phát triển giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc. Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc năm học 2024 - 2025. Tổ chức kiểm tra đôn đốc các lớp có học sinh là người DTTS triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục học sinh dân tộc của nhà trường.

Đối với giáo dục khuyết tật học hòa nhập: Các Tổ chuyên môn xây dựng, thống nhất, triển khai kế hoạch giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật ở khối lớp phụ trách theo văn bản chỉ đạo ngành cấp trên; Tham gia xây dựng, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân của trẻ khuyết tật, của giáo viên; Sinh hoạt chuyên môn thường kỳ, tổ chức các chuyên đề giáo dục cho trẻ khuyết tật; Phối hợp với các tổ chức, các cơ sở giáo dục khác trong việc giáo dục hòa nhập dành cho trẻ khuyết tật.

Giáo viên trong giáo dục hòa nhập dành cho trẻ khuyết tật phải tôn trọng và thực hiện các quyền của trẻ khuyết tật; có phẩm chất đạo đức tốt, yêu thương trẻ

khuyết tật; có năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học theo yêu cầu và các quy định của trường. Chủ động phối hợp với tổ, khối chuyên môn trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân; tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân của trẻ khuyết tật.

Thực hiện đúng đủ các văn bản chỉ đạo về dạy-học của học hòa nhập khuyết tật. Vận dụng quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên lớp sau Phổ thông (học nghề, trung cấp chuyên nghiệp...)

8. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, đảm bảo an toàn trường học, xây dựng văn hóa nhà trường; phòng, chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích và đuối nước

1. Xây dựng môi trường học tập, giáo dục lành mạnh, nhân văn, tiến bộ. Từ đó định hướng hành vi, cách ứng xử của các lực lượng sư phạm với học sinh theo định hướng “lấy người học làm trung tâm” với chủ trương “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”.

2. Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học. Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh. Coi trọng lòng biết ơn.

Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 2/8/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống bạo lực học đường tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

3. Xây dựng các giá trị văn hóa nhà trường theo tiêu chí trường học hạnh phúc; phải đảm bảo an toàn cho người học, người học được sống, học tập trong môi trường lành mạnh, đậm tính nhân văn, dân chủ. Phối hợp tốt với chính quyền địa phương để nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh.

4. Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh; kỹ năng ứng xử trên mạng xã hội; tiếp tục thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống các tệ nạn xã hội, đặc biệt là phòng, chống tình trạng bạo lực học đường, tai nạn thương tích, đuối nước. Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục phát triển toàn diện cho học sinh.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM (*phụ lục quy định thời gian đính kèm*).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập các ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục trong toàn thể GV, NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất việc thực hiện Kế hoạch giáo dục của các tổ CM, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

2. Tổ trưởng chuyên môn

- Làm tốt công tác tham mưu, phối hợp với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng trong công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động chuyên môn tạo mọi điều kiện để nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn.

- Tổ chức cho các nhóm bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, duyệt và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện phân công nhiệm vụ, thảo luận xây dựng các chuyên đề cấp tổ, cấp trường để nâng cao chất lượng dạy học, chất lượng các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, khách quan việc đánh giá chất lượng giáo viên hàng tháng, hàng kì, năm học; tổ chức họp bình xét và đề xuất thi đua khen thưởng đối với những cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Đối với tổ Công nghệ Thông tin:

- Tham mưu với BGH xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong trường học.

- Phối kết hợp với chuyên môn để thực hiện số hóa các loại hồ sơ lên hệ thống theo quy định, triển khai các ứng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra và đánh giá học sinh, xây dựng kho học liệu số.

- Thường xuyên đăng tin, bài để thực hiện công tác truyền thông các chủ trương chính sách liên quan đến GD&ĐT và phản ánh hoạt động của trường, của

ngành một cách kịp thời. Đăng tải công khai chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường.

- Rà soát, kiểm tra CSVC, tham mưu bảo trì, bảo dưỡng, thay thế các linh kiện CNTT của nhà trường đảm bảo nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong trường học.

4. Đối với tổ GVCN, Trải nghiệm, Hướng nghiệp, Giáo dục địa phương

- Lập kế hoạch và chỉ đạo tốt việc thực hiện các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho toàn thể học sinh. Các HĐTNST đảm bảo có chất lượng và 100% học sinh được

tham gia. Hoạt động đa dạng, phong phú gây hứng thú làm cho học sinh tích cực tham gia.

- Các HĐTNST diễn ra có nhiều lực lượng tham gia giúp đỡ học sinh (giáo viên, cha mẹ HS, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, ...)

- Tham gia và thực hiện tốt nội dung các tiết chào cờ đầu tuần, thể dục giữa giờ, sinh hoạt cuối tuần, các ngày lễ lớn trong năm học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Thành lập ban chỉ đạo tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Giao trách nhiệm cho từng thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện và thường xuyên kiểm tra đôn đốc thực hiện nhiệm vụ này.

- Đ/c: **Dương Ngọc Hiến, Nguyễn Thị Yến** tổ trưởng tổ HĐTN,HN- GDĐP

Phối hợp với ban thi đua để đánh giá những mặt mạnh của học sinh, của tập thể lớp và động viên tuyên dương, khen thưởng trong các ngày hoạt động tập thể với quy mô.

5. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu hiệu trưởng về việc phân công các thành viên chuẩn bị nội dung chào cờ.

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp quy mô toàn trường.

- Quản lý nề nếp, quản lý đội cờ đỏ nhà trường.

- Phụ trách công tác thi đua học sinh, xây dựng tiêu chí thi đua học sinh

6. Đối với giáo viên

- Chấp hành nghiêm túc các nội quy, quy định, quy chế chuyên môn trong nhà trường.

- Nghiên cứu kỹ, nắm bắt CT GDPT 2018 hiện hành và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, kế hoạch cá nhân trong năm học 2024-2025.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với chuẩn kiến thức kỹ năng, đảm bảo phù hợp trong phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Phối hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Cần tích cực tham gia các hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn; có tinh thần tự học, tự nghiên cứu bồi dưỡng thường xuyên nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm để đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018.

7. Đối với nhân viên thư viện, nhân viên thiết bị, Y tế

- Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo CT GDPT.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

- Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách; tham mưu Hội thi làm đồ dùng dạy học ở từng bộ môn và tổ chức dự thi cấp trường.

- Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

- Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách; tham mưu Hội thi làm đồ dùng dạy học ở từng bộ môn và tổ chức dự thi cấp trường.

8. Công tác kiểm tra, giám sát

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Phân công Phó Hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, Phó Hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội

dung và phương pháp giảng dạy của GV thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề...

- Phân công Phó Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

- Kiểm tra thường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/01/2014 của Bộ GDĐT Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của GV 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản đúng quy định.

- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng để cùng bàn bạc và xây dựng các biện pháp giải quyết kịp thời.

- Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động giáo dục của nhà trường cho Hiệu trưởng và các cấp quản lý.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS Ea Tul. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của ngành và nhà trường./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Cư M'gar(phê duyệt);
- Đảng ủy xã (b/c);
- Các t/c Đoàn thể(phối hợp);
- HT, PHT, TTCM, GV và NV(t/h);
- Đăng Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lương Thị Tân